

**Công ty Cổ phần****Dây và Cáp điện Taya Việt Nam**

-----

Số: ...../2020/ĐHCD-TAYA-NQ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

*Biên Hòa, ngày 29 tháng 06 năm 2020*

Dự Thảo

**NGHỊ QUYẾT****ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020  
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ngày 29/06/2020 với sự hiện diện của.....cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự, tương ứng với .....cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ .....% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

**QUYẾT NGHỊ****Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.**

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua: .....; tỷ lệ thông qua: .....%

Bao gồm:

- (1) Báo cáo của kiểm toán viên;
- (2) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019;
- (3) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019;
- (4) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ ;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Điều 2. Thông qua kết quả hoạt động năm 2019 và chỉ tiêu kinh doanh năm 2020.**

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua: .....; tỷ lệ thông qua: .....%

**kết quả hoạt động năm 2019**

Đơn vị tính: đồng

- Tổng doanh thu: .....1.882.752.564.122
- Lợi nhuận trước thuế: .....108.689.807.919
- Lợi nhuận sau thuế: .....88.970.215.603

**Chỉ tiêu kinh doanh năm 2020**

- Tổng doanh thu: .....1.951.913.859.864
- Lợi nhuận gộp: .....177.986.821.908
- Lợi nhuận trước thuế: .....105.255.274.319
- Thuế TNDN: .....17.261.667.917

- Lợi nhuận sau thuế: .....87.993.606.402

(Những số liệu trên được xây dựng trên cơ sở dự tính giá đồng bình quân năm 2020 ở mức 6.100USD/T và tỷ giá hối đoái là 23.500 VND/USD).

### **Điều 3. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019.**

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua: .....; tỷ lệ thông qua: .....%

Đơn vị tính: đồng

Lợi nhuận sau thuế năm 2019: ..... 88.970.215.603

#### **I. Lợi nhuận năm 2019 được phân phối như sau:**

##### **Trích lập các quỹ:**

- Quỹ đầu tư phát triển(10%):.....8.897.021.560
- Quỹ dự phòng tài chính(5%):..... 4.448.510.766
- + Thù lao HĐQT, BKS năm 2019 (3% lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ : ..... 2.268.740.498

#### **II. Chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền như sau:**

Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019 của công ty là 107.219.399.134 đồng. Trong đó, lợi nhuận sau thuế năm 2019 là 88.970.215.603 đồng; lợi nhuận còn giữ lại của các năm trước là 18.249.183.531 đồng.

1. Tỷ lệ chi trả cổ tức: .....%/mệnh giá (01 cổ phần được chia..... đồng).

2. Tổng số tiền chi trả cổ tức: ..... đồng.

3. Nguồn tiền chi trả cổ tức:

a. Từ lợi nhuận sau thuế năm 2019: .....đồng. Tỷ lệ chi trả: .....% (..... đồng/cp).

b. Từ lợi nhuận còn giữ lại của các năm trước :..... đồng. Tỷ lệ chi trả:.....% (..... đồng/cp).

4. Giao Hội đồng quản trị chọn ngày thích hợp thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2019 theo quy định.

**III. Tổng lợi nhuận lũy kế còn lại sau khi chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền: ..... đồng.**

### **Điều 4. Thông qua chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và đề xuất năm 2020.**

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua: .....; tỷ lệ thông qua: .....%

- Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 là **2.268.740.498 đồng** (3% lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ).

- Mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020 là 3% lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ.

### **Điều 5. Thông qua bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 4 (năm 2020 ~ năm 2025)**

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua: .....; tỷ lệ thông qua: .....%

- Căn cứ kết quả bầu cử, Đại hội bầu ra thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 4 (năm 2020 ~ năm 2025) như sau:

◆ Người đắc cử:

STT	Họ và tên	Số lượng phiếu bầu	Tỷ lệ phiếu bầu
Hội đồng quản trị			

<b>Ban kiểm soát</b>			

**Điều 6. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị.**

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua:.....; tỷ lệ thông qua:.....%

(Bao gồm hoãn thời gian đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phần của cổ đông sáng lập (chiếm 80% trên vốn Điều lệ) đến hết thời gian trước năm 2021.)

**Điều 7. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát.**

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thông qua: .....; tỷ lệ thông qua:.....%

**♦ Ủy quyền :**

Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam ủy quyền HĐQT và ông Wang Ting Shu - thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc của Công ty thay mặt Hội đồng quản trị tiến hành các thủ tục cần thiết, ký biên bản và nghị quyết của Đại hội và các văn bản, hồ sơ liên quan khác, hoàn thành tốt tất cả nội dung của Nghị quyết này.

**♦ Ngày Hiệu lực :** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nghị quyết Đại hội cổ đông này được thông báo đến toàn thể cổ đông công ty thông qua Website công bố thông tin của UBCKNN, SGDCK-TPHCM và Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam ([www.taya.com.vn](http://www.taya.com.vn)).

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- HOSE;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Toàn thể cổ đông;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**T.V HĐQT kiêm TỔNG GIÁM ĐỐC**

**WANG TING SHU**